

BƯỚC ĐẦU TÌM HIỂU MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CHỦ YẾU CỦA CÁC PHONG TRÀO LY KHAI DÂN TỘC Ở ĐÔNG NAM Á

TRÌNH MUƯU - NGUYỄN KIM MINH*

Đông Nam Á là khu vực được hợp thành bởi hầu hết các quốc gia đa dân tộc. Cơ cấu tộc người đa dạng và phức tạp đã tạo ra cho các quốc gia trong khu vực không ít những khó khăn thách thức trong việc giải quyết vấn đề dân tộc và mối quan hệ dân tộc. Một trong những khó khăn thách thức mà nhiều quốc gia trong khu vực đang phải đối mặt đó là hoạt động của các phong trào ly khai dân tộc mà sự bùng phát trở lại của nó vào những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI đang là nguy cơ đe dọa trực tiếp đến độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ ở mỗi quốc gia. Quá trình hình thành và phát triển của các phong trào ly khai dân tộc ở Đông Nam Á tuy có bối cảnh lịch sử, chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, tôn giáo tín ngưỡng... khác nhau nhưng có thể nói từ phong trào ly khai của người Karen ở Miến Điện, người Moro ở Philippin, người Mã Lai ở Thái Lan, người Aceh ở Indônêxia

đều có một số những đặc điểm chung có tính phổ biến.

Trong phạm vi của bài viết này, chúng ta hãy thử đề cập đến một số đặc điểm chung cơ bản nhất của các phong trào ly khai dân tộc ở Đông Nam Á.

1. Các phong trào ly khai dân tộc ở Đông Nam Á đều có mục tiêu cao nhất là đấu tranh để thành lập nhà nước độc lập với quốc gia mà nó đang tồn tại trong đó. Tuy nhiên mục tiêu này thường không nhất quán và dễ thay đổi.

Dù có thể xuất phát từ những nguyên nhân khác nhau nhưng mục tiêu cuối cùng và là mục tiêu cao nhất mà các thế lực theo đuổi chủ nghĩa ly khai trong các phong trào ly khai muốn đạt được đó là thành lập nhà nước độc lập của dân tộc mình hay ít ra cũng là tự trị cao độ. Các thế lực theo đuổi chủ nghĩa ly khai không bao giờ bằng lòng với không gian địa chính trị vốn có. Nếu như những

* PGS. TS. Trình Mưu, Viện Quan hệ quốc tế, Học viện CTQG Hồ Chí Minh - Cử nhân Nguyễn Kim Minh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Phước.

vấn đề lịch sử, sự khác biệt về bản sắc, sự bất bình đẳng về kinh tế, chính trị và những sai lầm trong chính sách dân tộc là những nguyên nhân cơ bản tích tụ dẫn đến việc hình thành các phong trào ly khai dân tộc thì ảo tưởng về một quốc gia một dân tộc, một tôn giáo cùng với sự lạm dụng quyền dân tộc tự quyết trong tiến trình phi thực dân hóa là cơ sở quan trọng chủ yếu cho việc xác lập mục tiêu thành lập nhà nước độc lập của các phong trào ly khai dân tộc ở khu vực Đông Nam Á.

Có thể ở một số phong trào ly khai, ban đầu chỉ là sự phản ứng của một dân tộc phi chủ thể đối với một vấn đề nào đó chứ chưa phải là đấu tranh đòi ly khai. Tuy nhiên, theo thời gian tình trạng này kéo dài mà không được giải quyết một cách hợp lý khi gặp những điều kiện có tác dụng như chất kích thích thì tất yếu, tư tưởng ly khai sẽ nảy sinh với mục tiêu cụ thể là độc lập. Ví dụ trường hợp ở Aceh Indônêxia. Ngay cả khi cuộc khởi nghĩa Daru Islam nổ ra năm 1953 thì những người lãnh đạo ở Aceh vẫn chưa có ý định tách khỏi Indônêxia để thành lập quốc gia riêng độc lập với Indônêxia mà mục tiêu của nó chỉ là đấu tranh cho một Indônêxia Hồi giáo. Sau cuộc khởi nghĩa này, những chính sách của chính quyền trung ương đối với Aceh đã ngày càng khóet sâu hổ ngăn cách và tình cảm của Aceh đối với Indônêxia. Năm 1976, phong trào Aceh tự do (GAM) được thành lập và mục tiêu rõ ràng của nó là đấu tranh cho một nhà nước Aceh độc lập.

Ngoại trừ trường hợp của Đông Timo, có rất nhiều yếu tố khiến các phong trào ly khai dân tộc ở Đông Nam Á không

đạt được mục tiêu cuối cùng của mình, và lại mục tiêu này cũng thường không nhất quán và dễ thay đổi. Sự thay đổi này diễn ra trên cơ sở sự thay đổi thế và lực của bản thân phong trào ly khai, của tình hình trong nước, tình hình khu vực và quốc tế. Ban đầu, người Moro tuyên bố đấu tranh giành độc lập cho toàn bộ Mindanao, Sulu và Palawan, khu vực này bao gồm 23 tỉnh ở miền nam Philippin theo cách tính của họ. Khi cuộc đấu tranh đòi ly khai không thu được thắng lợi do thái độ, hành động kiên quyết của chính phủ và do không nhận được sự ủng hộ của thế giới Hồi giáo, người Moro đã chuyển sang mục tiêu đấu tranh giành quyền tự trị cho 13 tỉnh phía Nam.

2. Các phong trào ly khai dân tộc đều có các tổ chức chính trị đứng ra tập hợp lực lượng và lãnh đạo phong trào, bên cạnh đó là tổ chức vũ trang chuyên tiến hành các hoạt động khủng bố, phá hoại.

Các tổ chức chính trị, vũ trang thường tự nhận là đại diện cho ý chí và nguyện vọng của dân tộc phi chủ thể trong các hoạt động ly khai. Các tổ chức này xuất hiện ở hầu hết các phong trào ly khai. Người Aceh ở Indônêxia có phong trào Aceh tự do (GAM) và bên cạnh GAM có quân đội quốc gia Aceh; Người Mã Lai ở Nam Thái Lan có Tổ chức giải phóng thống nhất Pattani (Poulo), bên cạnh nó là Phong trào du kích Hồi giáo Pattani; người Moro ở Philippin có Mặt trận giải phóng dân tộc Moro (MNLF), Mặt trận giải phóng Hồi giáo Moro (MILF) và nhóm vũ trang cực đoan Abu Sayyaf.

Tuy nhiên có thể nhận thấy cơ cấu và ảnh hưởng của các tổ chức này là rất

khác nhau. Nếu như GAM được tổ chức chặt chẽ, trở thành đối tác đàm phán của chính phủ Indônêxia thì Poulo lại tổ chức hết sức lỏng lẻo và chưa hề được Thái Lan coi như một tổ chức chính trị có đủ tư cách đại diện cho người Mã Lai Hồi giáo ở Pattani để có thể ngồi vào bàn thương lượng với chính phủ.

Việc hình thành các tổ chức chính trị, quân sự đánh dấu chính thức sự ra đời của một phong trào ly khai. Sức mạnh của các tổ chức này là nguyên nhân quan trọng quyết định sự thành công hay thất bại của các phong trào ly khai.

3. Các phong trào ly khai dân tộc ở Đông Nam Á nói chung đều lấy hoạt động bạo lực, khủng bố làm phương tiện chủ yếu để thực hiện mục tiêu chính trị của mình

Chủ nghĩa ly khai dân tộc được cho là sản phẩm của của việc cực đoan hóa chủ nghĩa dân tộc, cũng là cơ sở để ra hoạt động khủng bố. Mục đích của việc tiến hành các hoạt động khủng bố là tạo ra tình trạng bất ổn định xã hội, tạo ra sức ép chính trị và tạo ra dư luận quốc tế nhằm mở rộng ảnh hưởng và nâng cao những giá trị bản thân. Đây là đặc điểm có tính phổ biến ở các phong trào ly khai, không chỉ trong khu vực Đông Nam Á. Abu Sayyaf, một bộ phận nhỏ và cấp tiến nhất của người Hồi giáo ly khai ở miền nam Philippin là một tổ chức vũ trang cực đoan chuyên tiến hành các hoạt động khủng bố. Tổ chức này được tách ra từ Mặt trận giải phóng Hồi giáo Moro năm 1994, từ đó đến nay thường xuyên tiến hành các hoạt động như bắt cóc tổng tiền, sát hại những người dân vô tội... tạo ra những rối loạn về an ninh và gây ra những hậu quả nặng nề về người và của ở Philippin.

Khi tiến hành các hoạt động khủng bố bạo lực, cùng với việc tạo ra tình trạng mất ổn định xã hội, các phong trào ly khai dân tộc còn đồng thời nhằm đạt được một mục tiêu khác là trông cậy vào hành động can thiệp của các thế lực quốc tế dưới chiêu bài nhân quyền. Những hậu quả do hoạt động khủng bố mang lại tất yếu sẽ dẫn đến những hành động có tính “trấn áp, trừng phạt” của quốc gia sở tại trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là quân sự và kinh tế. Những hành động đó của các quốc gia sở tại thường bị các thế lực quốc tế lợi dụng, cho là vi phạm nhân quyền, cần phải can thiệp để “bảo vệ kẻ yếu”. Và khi đó, các phong trào ly khai dân tộc sẽ đạt được tác dụng kép trong các hành động khủng bố, bạo lực của mình, một mặt bằng cách hành động phá hoại tạo ra sự không ổn định trong nước, mặt khác mở rộng được ảnh hưởng quốc tế đối với tổ chức của mình. Tác động kép này là nguyên nhân làm cho các phong trào ly khai không bao giờ tách rời các hoạt động bạo lực khủng bố. Nhưng đồng thời, các hoạt động bạo lực khủng bố cũng là nguyên nhân chính khiến các phong trào ly khai thường bị đặt ra ngoài vòng pháp luật và không nhận được sự ủng hộ rộng rãi của dư luận quốc tế.

Ở miền nam Thái Lan, kể từ khi bùng nổ xung đột dữ dội từ tháng 1-2004 đến cuối năm 2005, các hành động khủng bố của các nhóm dân quân Hồi giáo ly khai đã làm cho hơn 1.000 người thiệt mạng. Mục tiêu tấn công chủ yếu của họ là các khu vực công cộng như trường học công, bệnh viện, trạm cảnh sát... Có thể kể đến một số vụ điển hình mà phong trào này đã gây ra như vụ ngày 4-1-2004,

khoảng 30 người thuộc phong trào ly khai đã tấn công một trại lính ở Narathiwat giết chết 4 binh lính Thái Lan và cướp đi 300 khẩu súng, cùng lúc đó đã có 18 ngôi trường ở khu vực này bị đốt cháy; vụ ngày 22-9-2005, trên một đường phố cũng ở Narathiwat, nhóm dân quân Hồi giáo đã gây ra 5 vụ nổ làm 5 người chết và 5 người bị thương. Tổ chức giải phóng thống nhất Pattani đã đứng ra nhận trách nhiệm về các hành động bạo lực ở miền nam Thái Lan nhằm thực hiện mục tiêu chính trị muốn buộc chính quyền Thái phải ngồi vào bàn thương lượng để thảo luận về yêu cầu tự trị cho người Hồi giáo ở 4 tỉnh miền nam. Tuy nhiên mục tiêu này đã không đạt được bởi chính phủ Thái Lan chỉ đơn thuần coi tổ chức này là “những kẻ nổi loạn” cần phải thẳng tay trừng trị.

4. Sự khác biệt về tôn giáo là đặc điểm có tính phổ biến trong các phong trào ly khai dân tộc ở Đông Nam Á

Mặc dù tôn giáo không phải là nguyên nhân cơ bản dẫn đến xung đột, ly khai và có thể chỉ là sự biện minh cho hành động của các thế lực theo đuổi chủ nghĩa ly khai như nhiều nhà nghiên cứu đã nhận xét nhưng rõ ràng, các phong trào ly khai dân tộc ở Đông Nam Á đều chứa đựng bên trong nó yếu tố tôn giáo, đặc biệt là Hồi giáo. Nói một cách cụ thể hơn đó là sự khác biệt về tôn giáo mang tính chất bản sắc giữa dân tộc chủ thể và dân tộc phi chủ thể đòi ly khai. Tôn giáo có vai trò quan trọng trong việc hình thành bản sắc tộc và đương nhiên sự khác biệt về tôn giáo thường mang tính chất của sự khác biệt về sắc

tộc. Trong nhiều trường hợp ý thức khác biệt về tôn giáo, sắc tộc đã làm tăng thêm khoảng cách giữa các cộng đồng phi chủ thể và vấn đề bản sắc chủ lưu của nhân dân trong quốc gia mà họ đang cư trú và được coi là nhân tố chính cản ngăn sự hòa hợp dân tộc. Sự khác biệt về tôn giáo thường luôn được lợi dụng để cổ vũ, làm tăng thêm quyết tâm, ý chí ly khai và làm cho vấn đề ly khai trở nên trầm trọng hơn.

Tính phổ biến của yếu tố tôn giáo được thể hiện rất rõ trong các phong trào ly khai dân tộc ở Đông Nam Á. Ở Philippin, người Hồi giáo chỉ chiếm 5% dân số và sống tập trung ở quần đảo Mindanao phía nam nhưng giắc mộng về một quốc gia Hồi giáo luôn luôn tiềm tàng trong người Moro Hồi giáo ở đây. Trong suốt thời kỳ thống trị của Tây Ban Nha, Mỹ và ngay cả sau này khi Philippin đã là một quốc gia độc lập, người Moro Hồi giáo luôn cố gắng để thoát khỏi ảnh hưởng của người Thiên chúa giáo. Những nỗ lực của người Moro về một quốc gia Hồi giáo đã phản ánh những khó khăn của chính phủ Philippin trong việc hội nhập dân tộc Moro vào một quốc gia mà người Thiên chúa giáo chiếm đa số. Tương tự như vậy, ở Thái Lan, người Hồi giáo chỉ chiếm khoảng 4% dân số cả nước và tập trung chủ yếu ở 4 tỉnh miền nam. Những xung đột nghiêm trọng ở khu vực này cũng mang đậm màu sắc Hồi giáo, nhiều thập kỷ nay người Mã Lai đã cố gắng đấu tranh để chống lại sự hội nhập vào quốc gia Thái mà cư dân chủ yếu theo đạo Phật. Tổ chức Giải phóng thống nhất Pattani đã từng tuyên bố rằng cuộc xung đột ở miền nam Thái Lan có thể bùng nổ thành cuộc chiến

tranh giữa các tôn giáo trừ phi chính phủ Băng Cốc trao cho khu vực này quyền tự trị. Chính sách của chính phủ Thái Lan ở mỗi thời kỳ khác nhau nhằm hòa nhập người Mã Lai Hồi giáo vào một quốc gia “*Dai Thái*” có vẻ không mấy hiệu quả ở khu vực này và người Mã Lai Hồi giáo tựa hồ như không phải mình đang sống trong quốc gia Thái.

Những xung đột bùng phát trở lại ở Maluku những năm cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI đã trở thành xung đột tôn giáo giữa những người Hồi giáo chiếm 55% và người Thiên chúa giáo chiếm 44% dân số ở đây. Bất chấp sự cố gắng của chính phủ Indônêxia và các tổ chức quốc tế, những xung đột trở nên hết sức ác liệt khi người Hồi giáo kêu gọi “*Thánh chiến*” chống lại người Thiên chúa giáo và người Thiên chúa giáo cũng kêu gọi đấu tranh để tách khỏi khu vực này. Đỉnh cao của cuộc xung đột đã xảy ra vào ngày 18-6-2000 khi những người Hồi giáo gây ra vụ thảm sát làng Duma trên đảo Hamahéra, giết hơn 1.000 người theo đạo Thiên chúa và cùng ngày, nhiều vụ đấu súng cũng đã nổ ra trên đường phố Ambon làm hàng trăm người thiệt mạng.

5. Quá trình hình thành các phong trào ly khai dân tộc ở Đông Nam Á đều mang dấu ấn của tiến trình phi thực dân hóa và sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc trong khu vực

Ngay từ những năm trước và trong chiến tranh thế giới thứ II, sự nổi lên của các phong trào dân tộc chủ nghĩa chống lại thực dân phương tây đã góp phần tạo ra và định nghĩa các bản sắc dân tộc - đối lập. Ranh giới bản sắc

dường như đã được xác định rõ hơn trong thời kỳ này. Sau chiến tranh thế giới II, tiến trình phi thực dân hóa diễn ra rộng khắp trong khu vực Đông Nam Á, nhiều quốc gia trong khu vực tuyên bố độc lập thoát khỏi ách thuộc địa. Khi một quốc gia mới được tạo lập, đã có những cộng đồng người không phải dân tộc chủ thể cảm thấy không thể hòa nhập được với bản sắc của dân tộc chủ thể trong quốc gia mới đó và tìm mọi cách để thoát khỏi ảnh hưởng của quốc gia đó. Quyền tự quyết dân tộc trở thành cơ sở lý luận cho việc hình thành và hoạt động của các phong trào ly khai dân tộc

Ở Indônêxia, sau chiến tranh thế giới II, để đấu tranh cho việc thành lập nước cộng hòa nam Maluku, những người Ambon đã lập luận rằng nếu một nước thuộc địa giành được độc lập có nhiều nhóm dân cư khác nhau và chưa trở thành một quốc gia dân tộc trong quá trình lịch sử thì các vùng và cộng đồng khác biệt phải có quyền tự thân của mình được dùng những biện pháp dân chủ để khẳng định họ muốn sống trong thực thể chính trị nào. Nếu không được như vậy thì chỉ là sự thay thế chủ nghĩa thực dân cũ bằng chủ nghĩa thực dân mới. Và họ cũng trách cứ rằng: đối với các quốc gia mới được độc lập mặc dù đã giành được độc lập và tự do dựa vào quyền tự quyết phổ biến được thế giới thừa nhận nhưng lại không cho các dân tộc thiểu số của mình hưởng quyền tương tự. Và ngày 25-4-1950 những người Ambon đã tuyên bố độc lập và thành lập nước nước Cộng hòa nam Maluku. Tất nhiên Chính phủ Indônêxia không thể chấp nhận điều này đã cố gắng để dập tắt nguy cơ ly khai.

Sau khi Anh trao trả độc lập cho Miến Điện vào giữa năm 1947, vấn đề người Karen ở Miến Điện đã trở nên hết sức phức tạp. Sự trung thành của người Karen đối với Anh trong chiến tranh thế giới thứ II đã thúc đẩy họ hành động với hy vọng chính phủ Anh sẽ trao cho người Karen quyền tự trị trên cơ sở các bang Karen thống nhất nằm trong khối liên hiệp Anh và hình thức chính phủ của họ "*không thấp hơn của Miến Điện*". Hy vọng của người Karen bị dập tắt vào đầu năm 1947 khi giữa Anh và Miến Điện đạt được thỏa thuận về nền độc lập của Miến Điện, trong đó Anh chỉ lưu ý Miến Điện chú ý đến những nguyện vọng của các cư dân vùng biên giới. Tháng 2-1947, Liên minh dân tộc Karen (KNU) được thành lập và tháng 1-1949 đã lãnh đạo cuộc nổi dậy của người Karen chống lại Miến Điện với mục tiêu thành lập một nhà nước Karen độc lập.

Ngay cả Thái Lan, đất nước chưa bao giờ bị thuộc địa hóa cũng chịu ảnh hưởng của tiến trình phi thực dân hóa. Tháng 8-1945, sau khi Nhật đầu hàng đồng minh, nước Anh tạm thời được giao quyền kiểm soát một số khu vực trong đó có Thái Lan. Được kích thích bởi chủ nghĩa dân tộc Mã Lai đang nổi lên ở Malaixia, những người Mã Lai ở Pattani đã tìm cách thúc đẩy các yêu sách phục

hồi lãnh thổ mà cụ thể là tách ra khỏi Thái Lan để gia nhập quốc gia Mã Lai Hồi giáo.

Qua một số đặc điểm kể trên, chúng ta có thể thấy rằng vấn đề ly khai dân tộc ở Đông Nam Á là hết sức phức tạp. Điều rõ ràng là dù xuất phát từ những nguyên nhân nào đi chăng nữa thì về cơ bản, hoạt động ly khai dân tộc với mục tiêu thành lập nhà nước độc lập hay tự trị cao độ của các phong trào ly khai xảy ra trong lòng các quốc gia độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ là không thể chấp nhận được. Do các hoạt động ly khai thường kéo theo các hành động khủng bố, bạo lực nên các tổ chức (hay phong trào) ly khai dân tộc thường bị các quốc gia đặt ra ngoài vòng pháp luật.

Mặc dù gần đây, tình hình có vẻ lảng dịu khi các quốc gia trong khu vực đang nỗ lực để giải quyết vấn đề bằng các biện pháp hòa bình trong đó có việc quan tâm giải quyết các nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của các dân tộc thiểu số trong khu vực xung đột. Tuy nhiên, rất khó có thể khẳng định rằng xung đột sẽ không còn xảy ra và các thế lực theo đuổi chủ nghĩa ly khai trong các phong trào ly khai dân tộc đã hoàn toàn từ bỏ mục tiêu thành lập nhà nước độc lập.